TOÀ ÁN N DÂN **HUYỆN SA THẦY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ	*Sa Thầy, ngày 28 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức S, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn N, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị Tôn Thị Thùy T, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn N, thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81;82; 83 của Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Nguyễn Đức S, sinh năm 1984.

- Chị Tôn Thị Thùy T, sinh năm 1980.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chúng: Anh Nguyễn Đức S và chị Tôn Thị Thùy T thỏa thuận:

Giao con chung là Nguyễn Thị Thanh P, sinh ngày 30/6/2007 và Nguyễn Đức N, sinh ngày 02/9/2012 cho anh Nguyễn Đức S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Tôn Thị Thùy T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là Nguyễn Thị Thanh P số tiền 1.000.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2021.

Các bên đương sự thỏa thuận nếu đến thời điểm thanh toán theo thỏa thuận của các bên, mà chị Tôn Thị Thùy T chưa cấp dưỡng số tiền nêu trên thì chị T phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất 10%/ năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Chị T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Anh Nguyễn Đức S nhận chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tạm ứng án phí anh Nguyễn Đức S đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004177, ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy. Anh S đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND H. Sa Thầy;
- UBND phường Lê Lợi,
Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS H. Sa Thầy;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ry Thị Mỹ Hoàng